TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 37/2023/HS-ST
Ngày: 16 – 02 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Hoàng Trang.

2/ Bà Lê Thị Thiện.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Hạnh, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Tuân - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 390/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

PĐP, sinh năm 1984 tại tỉnh An Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 1, xã V, thị xã C, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông C, sinh năm 1955 và bà Q, sinh năm 1957; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: Không.

Tiền sự:

- Ngày 25/01/2021, bị Công an phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản" theo Quyết định số 125/QĐ-XPVPHC ngày 25/01/2021, mức phạt 1.500.000 đồng, bị cáo chưa chấp hành.

- Ngày 13/4/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số

31/QĐ-TA, thời hạn 18 tháng. Ngày 26/4/2017, Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương có quyết định miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại số 21/2017/QĐ-TA.

- Ngày 01/7/2020, bị Công an phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo Quyết định số 515/QĐ/XPVPHC ngày 01/7/2020, mức tiền phạt 750.000 đồng, bị cáo đã chấp hành xong ngày 24/7/2020.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05 tháng 7 năm 2022 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông H, sinh năm 1992; HKTT: Ấp D, xã N, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

Người làm chứng: Ông VH, sinh năm 1973, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 45 phút ngày 05/7/2022, tổ tuần tra Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Bình Dương tiến hành tuần tra theo kế hoạch trên địa bàn thành phố Thuận An, khi đến đoạn đường E thuộc khu phố B, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương phát hiện PĐP đang điều khiển xe mô tô biển số 59U1 – 320.83 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra thì P điều khiển xe mô tô bỏ chạy. Thấy có dấu hiệu tội phạm nên tổ tuần tra tiến hành truy đuổi đến trước Văn phòng khu phố B, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì P dừng lại lấy trong túi áo khoác đang mặc ra 01 túi nylon, miệng kéo dính bên trong có 05 túi nylon miệng kéo dính đều chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy tổng hợp) rồi ném xuống đường thì bị tổ tuần tra phát hiện. P khai nhận tinh thể màu trắng P ném xuống đường là ma túy đá của P cất giấu nhằm mục đích sử dụng, tổ tuần tra tiến hành lập biên bản, niêm phong tang vật, giao P cùng tang vật, tài sản cho Công an phường A để xử lý. Cùng ngày, Công an phường A chuyển giao nguồn tin tội phạm cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An điều tra theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) túi nylon miệng kéo dính bên trong có chứa 05 (năm) túi nylon miệng kéo dính đều chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) xe mô tô biển số 59U1 – 320.83.

Qua điều tra, bị cáo PĐP khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 16 giờ 30 phút ngày 05/7/2022, PĐP điều khiển xe mô tô biển số 59U1 – 320.83 đến khu vực chợ Bà Chiểu thuộc Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh gặp đối tượng tên M (chưa xác định được nhân thân, địa chỉ) xin ma túy để sử dụng và được M cho 01 (một) túi nylon miệng kéo dính loại lớn đựng bên trong là 05 (năm) túi nylon miệng kéo dính loại nhỏ đều chứa ma túy đá, P cất giấu trong túi

quần đem về khu vực phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương để sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ.

Tại Phiếu trả lời kết quả về xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 06/7/2022 của Trung tâm y tế thành phố Thuận An xác định PĐP có nghiện ma túy, loại Methamphetamine (MET), MethylenAMP Dioxy Methamphetamine (AMP).

Theo Bản kết luận giám định số 331/KL-KTHS (MT) ngày 12/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,9237 gam, loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 17/CT-VKSTA ngày 28/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo PĐP về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị:

Về trách nhiệm h nh sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo PĐP từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (s áu) th áng t ù.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư được niêm phong, kí hiệu số 331/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Đối với xe mô tô biển số 59U1 – 320.83, quá trình điều tra xác định Phi mượn xe mô tô này của một người bạn quen biết ngoài xã hội tên "T" (chưa xác định được lai lịch, địa chỉ), ở khu vực Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh để làm phương tiện đi lại. Biển số 59U1 – 320.83 gắn trên xe mô tô nêu trên là của xe mô tô có số khung: GKA12ED7D-019590, số máy: VMVT5AD-019590 do b à T, sinh năm 975; HKTT: Phường 01, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu nhưng bà T đã chết từ tháng 10/2022. Kết luận giám định số 526-3/KL-KTHS (SKSM) ngày 14/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định: Xe mô tô hiệu YAMAHA, số loại NOUVO SX/2XC1, xy lanh 124,9cm^3, gắn biển số 59U1 – 320.83 có số khung: RLCSE9210FY017317, số máy: E3R7E-017325 không đổi, không phát hiện cắt hàn, đục sửa. Kết quả xác minh thông tin phương tiện giao thông cơ giới đường bộ xác định: Xe mô tô hiệu YAMAHA, số loại NOUVO SX-2XC1, xy lanh 124,9cm^3, có số khung: RLCSE9210FY017317, số máy: E3R7E-017325 có biển số thực là 60B6 – 333.71 do ông H đứng tên chủ sở hữu, tuy nhiên ông Huy hiện không có mặt tại nơi cư trú, không biết đang ở đâu nên không làm việc được. Kết quả tra cứu cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng đối với xe mô tô tạm giữ của PĐP kh ông c ó trong cơ sơ dữ liệu xe máy vật chứng. Cơ quan điều tra đã có Công văn yêu cầu Đài

phát thanh và truyền hình tỉnh Bình Dương phát thông báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả, do đó cần tiếp tục giao xe mô tô và biển số nêu trên cho cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Thuận An xác minh, làm rõ xử lý theo quy định.

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thuận An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo PĐP tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 23 giờ 45 phút ngày 05/7/2022, tại đoạn đường E thuộc khu phố B, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo PĐP thực hiện hành vi tàng trữ 0,9237 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo PĐP đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng là vi phạm pháp luật Hình sự nhưng để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã cất giấu ma túy, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy phải xét xử mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[8] Lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có căn cứ, đúng luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) bì thư được niêm phong, ghi vụ số 331/MT-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương là mẫu vật hoàn lại sau giám định cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô hiệu YAMAHA, số loại NOUVO SX-2XC1, xy lanh 124,9cm^3, có số khung: RLCSE9210FY017317, số máy: E3R7E-017325 gắn biển số 59U1 – 320.83 cần tiếp tục giao cho cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Thuận An xác minh, làm rõ xử lý theo quy định.

[11] Đối với đối tượng M đưa ma túy cho bị cáo P, thuộc thẩm quyền điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Thuận An đã chuyển thông tin tội phạm cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B, Thành phố Hồ Chí Minh điều tra, xác minh theo thẩm quyền.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo PĐP phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo PĐP 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/7/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bì thư niêm phong, bên ngoài ghi số vụ 331/MT- PC09 là mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

- Giao 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại NOUVO SX-2XC1, xy lanh 124,9cm^3, có số khung: RLCSE9210FY017317, số máy: E3R7E-017325, biển kiểm soát 59U1 – 320.83 cho Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để xử lý theo quy định.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/12/2022 giữa Công an thành phố Thuận An và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An).

3. Về án phí Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Thuận An;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tuyết Ánh